

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày: 19/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Đinh Thanh Hoàn

- Ông Nguyễn Văn Giang

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Vương Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Hiếu V** (tên gọi khác: không); sinh ngày 04/4/2004, tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: khu T, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Chiến T và bà Vi Tuyết N; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 15/01/2020, Công an thành phố M xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh nhau” và “cố ý làm hư hỏng tài sản”. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/9/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Bùi Thế T** (tên gọi khác: không); sinh ngày 27/6/2003, tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: khu T, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S và bà Lý Thị C; vợ: chưa có; con: 01 con; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/9/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Trần Công M, sinh ngày 04/9/2005; nơi thường trú: khu 6, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Trần

Công M: chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1972; nơi thường trú: khu 6, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh (là mẹ đẻ cháu M). Vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Cháu Trần Ngọc D, sinh năm 2004; nơi thường trú: khu T, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Cháu Trần Ngọc A, sinh năm 2002; nơi thường trú: khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Hoàng Quốc T, sinh năm 1988; nơi thường trú: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1973; nơi thường trú: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1966; nơi thường trú: khu 3, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*. Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Phạm Hiếu V: từ đầu tháng 6 năm 2022, thông qua mạng xã hội Telegram, Phạm Hiếu V đã nhiều lần nhắn tin vào tài khoản có tên “Cọp Mèo” của một người không quen biết, đặt mua ma túy cần sa về chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Cách thức mua là người bán nhận được tiền sẽ đóng gói ma túy thành bưu phẩm gửi chuyển phát nhanh ra thành phố M cho V. Khoảng giữa tháng 6/2022, tại quán nước chè đối diện cổng Công an phường H, thành phố M, V bán cho Trần Ngọc D (sinh năm 2004, trú tại khu T, phường N, thành phố M) 01 túi cần sa với giá 200.000 đồng. Ngày 03/9/2022, tại khu vực cây xăng N, thành phố M, V bán cho D 01 túi cần sa với giá 200.000 đồng. Số ma túy mua được, D đã sử dụng hết.

Ngày 15/9/2022, V tiếp tục nhắn tin vào tài khoản có tên “Cọp Mèo” đặt mua được 20 gam cần sa với giá 2.000.0000 đồng. Sau khi mua, V mang số cần sa về nhà ở khu T, phường N, thành phố M, chia thành nhiều túi nhỏ cất giấu để sử dụng và bán.

- Ngày 16/9/2022, tại khu 2, phường T, thành phố M, V bán cho Trần Ngọc A (sinh năm 2002, trú tại khu 3, phường H, thành phố M) 01 túi cần sa với giá 200.000 đồng. Số ma túy mua được, Ngọc A đã sử dụng hết.

- Khoảng 20 giờ ngày 24/9/2022, tại quán Internet “Nét Ngã 5” thuộc khu H, phường N, thành phố M, V bán cho Bùi Thế T 01 túi ma túy cần sa với giá 200.000 đồng, đồng thời V cho thêm T 01 túi cần sa.

- Khoảng 17 giờ ngày 25/9/2022, V lấy 01 túi ma túy cần sa cho vào 01 chiếc cối bằng kim loại, mang đến quán Internet “Nét Ngã 5” mục đích để bán, thì bị Công an phường N phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của V: 01 vật bằng kim loại, hình trụ tròn, cao 04cm, đường kính 4,5cm, bên trong chứa thực vật khô xay nhỏ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm

Hiếu V, thu giữ: 01 vỏ loa bên trong có 15 túi nilon kích thước (04x04)cm và 01 túi nilon kích thước (04x07)cm đều chứa thực vật khô, 01 túi nilon bên trong đựng 16 vỏ túi nilon kích thước (04x04)cm.

Tại bản Kết luận giám định số: 1652/KLGD ngày 04/10/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Toàn bộ số thực vật khô thu giữ của Phạm Hiếu V là ma túy, loại: cần sa, tổng khối lượng: 22,34 gam (hai hai phẩy ba tư gam).

*. Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Bùi Thế T: ngày 24/9/2022, sau khi mua ma túy cần sa của Phạm Hiếu V, T lấy túi cần sa mua được sử dụng một phần, phần còn lại, cất giấu cùng túi cần sa được cho, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 12 giờ ngày 26/9/2022, Trần Công M (sinh năm 2005, trú tại khu 6, phường H, thành phố M) gọi điện thoại cho T hỏi mua cần sa. T đồng ý bán và hẹn M đến quán nước ở thôn 9, xã H, thành phố M để giao dịch. Khoảng 30 phút sau, tại điểm hẹn, T bán cho M 01 túi cần sa (mua của V) với giá 300.000 đồng. Sau khi mua M đã sử dụng hết túi ma túy trên.

Tiếp đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T nhắn tin qua ứng dụng Messenger trên điện thoại cho một người đàn ông có tài khoản tên “Văn Tú” (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua ma túy. Người bán hẹn T đến khu vực phía sau Đài tưởng niệm liệt sỹ thuộc phường K, thành phố M, bán cho T 01 túi cần sa với giá 200.000 đồng. Sau khi mua, T cất giấu túi cần sa vào túi quần, mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ ngày 27/9/2022, Trần Công M gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy cần sa. T đồng ý bán và hẹn M đến quán nước ở thôn 9, xã H, thành phố M. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, tại điểm hẹn, T vừa giao xong túi ma túy cho M và nhận của M 300.000 đồng, thì bị Tổ công tác của Công an xã H phối hợp với Công an phường T, thành phố M phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của T: 01 túi nilon chứa thực vật khô (do V cho T), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 300.000 đồng; thu của Trần C M 01 túi nilon chứa thực vật khô, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Tại bản Kết luận giám định số 1648 ngày 03/10/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: thực vật khô thu giữ của Bùi Thế T và Trần Công M đều là ma túy, loại: cần sa, khối lượng lần lượt là 0,146 gam (không phẩy một bốn sáu gam) và 0,582 gam (không phẩy năm tám hai gam).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Hiếu V và Bùi Thế T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều có lời khai trong hồ sơ vụ án phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo. Ngoài ra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Trần Công M còn khai khoảng 12 giờ ngày 27/9/2022 M gọi điện thoại cho T hỏi mua của T 300.000 đồng ma túy, loại cần sa. T đồng ý bán và hẹn M đến quán nước ở thôn 9, xã H, thành phố M, tại điểm hẹn, T vừa giao xong túi ma túy cho M và nhận của M 300.000 đồng, thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra M lấy từ trong túi quần bên phải ra 01 túi nilon chứa thực vật khô và tạm giữ 01 chiếc điện thoại Nokia, màu đen.

Liên quan trong vụ án có các đối tượng bán ma túy cho Phạm Hiếu V và Bùi Thế T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Ngọc D, Trần Ngọc A và Trần Công M có hành vi mua ma túy của Phạm Hiếu V và Bùi Thế T để sử dụng, nhưng lượng ma túy mua đã sử dụng hết hoặc chưa đủ lượng để khởi tố về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an thành phố M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề cập xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS-MC, ngày 14/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M truy tố các bị cáo Phạm Hiếu V, Bùi Thế T về tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với các bị cáo Phạm Hiếu V, Bùi Thế T. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Phạm Hiếu V, Bùi Thế T về tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Phạm Hiếu V từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 25/9/2022.

Xử phạt: bị cáo Bùi Thế T từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phạm Hiếu V, Bùi Thế T.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy: 21,35 gam (hai một phẩy ba lăm gam) từ M1 đến M17 đều là ma túy, loại cần sa được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi “mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số: 1652/KL-KTHS ngày 04/10/2022”; 0,61 gam (không phẩy sáu một gam) từ M1 đến M2 đều là ma túy, loại: cần sa được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi “mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số: 1648/KL-KLHS ngày 03/10/2022”; 01 (một) chiếc cối xay hình trụ tròn bằng kim loại; 01 (một) vỏ loa nghe nhạc màu đen; 01 (một) vỏ túi nilon, miệng túi có khóa kẹp nhựa màu đỏ; 16 (mười sáu) vỏ túi nilon, miệng túi có khóa kẹp nhựa màu xanh. Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, bên trong lắp 01 sim, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đỏ, bên trong lắp 01 sim, máy đã qua sử dụng; 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Trả lại cho cháu Trần Công M: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong lắp 01 sim, máy đã qua sử dụng. Truy thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Phạm Hiếu V; 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Bùi Thế T.

Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Hiếu V, Bùi Thế T đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố các bị cáo. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên tòa các bị cáo Phạm Hiếu V, Bùi Thế T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện T, biên bản khám xét, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận vào trong khoảng thời gian từ tháng 6/2022 đến ngày 24/9/2022, Phạm Hiếu V có hành vi bán trái phép chất ma túy cần sa cho Trần Ngọc D 02 lần; cho Trần Ngọc A, Bùi Thế T mỗi người 01 lần, với giá 200.000 đồng/01 túi. Ngoài ra, V có hành vi cất giấu 22,34 gam ma túy cần sa, mục đích để bán, thì bị phát hiện, bắt giữ; trong 02 ngày 26 và 27/9/2022, tại thôn 9, xã H, thành phố M, Bùi Thế T 02 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cần sa cho Trần Công M, mỗi lần 01 túi ma túy cần sa với giá 300.000 đồng. Trong đó, ngày 27/9/2022, khi T bán cho M 0,582 gam ma túy cần sa và cất giấu để bán 0,146 gam ma túy cần sa, thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của bị cáo Phạm Hiếu V, Bùi Thế T đã cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nhận thức rõ tác hại của ma túy, vì động cơ vụ lợi và để thỏa mãn nhu cầu riêng của bản thân các bị cáo đã cố ý cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[3] Về vai trò các bị cáo trong vụ án: các bị cáo có vai trò độc lập trong vụ án.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Phạm Hiếu V, Bùi Thế T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo Phạm Hiếu V có nhân thân xấu ngày 15/01/2020, Công an thành phố M xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh nhau” và “cố ý làm hư hỏng tài sản”

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Hiếu V, Bùi Thế T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử, xét thấy các bị cáo có tuổi đời còn trẻ, suy nghĩ còn bông bột, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Nhưng dù xét thế nào đi nữa cũng cần thiết phải ấn định mức hình phạt nghiêm trong khung đã truy tố đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố M là 21,35 gam (hai một phẩy ba lăm gam) từ M1 đến M17 đều là ma túy, loại cần sa kèm theo Kết luận giám định số: 1652/KL-KTHS ngày 04/10/2022”; 0,61 gam (không phẩy sáu một gam) từ M1 đến M2 đều là ma túy, loại: cần sa kèm theo Kết luận giám định số: 1648/KL-KLHS ngày 03/10/2022” theo đúng quy định của pháp luật là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 (một) chiếc cối xay hình trụ tròn bằng kim loại; 01 (một) vỏ loa nghe nhạc màu đen; 01 (một) vỏ túi nilon, miệng túi có khóa kẹp nhựa màu đỏ; 16 (mười sáu) vỏ túi nilon, miệng túi có khóa kẹp nhựa màu xanh không có giá trị sử dụng, công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, bên trong lắp 01 sim số 0772.231.361, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Phạm Hiếu V; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đỏ, bên trong lắp 01 sim số 0867.909.825, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Bùi Thế T đây là công cụ, phương tiện các bị cáo V, T sử dụng vào việc phạm tội; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0382.769.121, máy đã qua sử dụng thu giữ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Trần Công M không phải công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nhưng cháu M không đề nghị nhận lại, cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo T là tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy mà có, cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng); 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) (bị cáo T mua ma túy của V với giá 200.000 đồng sau đó bị cáo bán cho M với giá 300.000 đồng) do bị cáo V, T thu lời bất chính từ việc bán ma túy mà có, nhưng các bị cáo đã chi tiêu hết số tiền trên, cần buộc các bị cáo phải nộp lại để sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm: cần buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Liên quan trong vụ án có các đối tượng bán ma túy cho Phạm Hiếu V và Bùi Thế T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Ngọc D, Trần Ngọc A và Trần Công M có hành vi mua ma túy của Phạm Hiếu V và Bùi Thế T để sử dụng, nhưng lượng ma túy mua đã sử dụng hết hoặc chưa đủ lượng để khởi tố về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an thành phố M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành, nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo **Phạm Hiếu V, Bùi Thế T** phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phạm Hiếu V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 25/9/2022.

Xử phạt: bị cáo Bùi Thế T 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/9/2022.

*. Về vật chứng và xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 21,35 gam (hai một phẩy ba lăm gam) từ M1 đến M17 đều là ma túy, loại cần sa được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi “mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số: 1652/KL-KTHS ngày 04/10/2022”; 0,61 gam (không phẩy sáu một gam) từ M1 đến M2 đều là ma túy, loại: cần sa được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi “mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số: 1648/KL-KLHS ngày 03/10/2022”; 01 (một) chiếc cối xay hình trụ tròn bằng kim loại; 01 (một) vỏ loa nghe nhạc màu đen; 01 (một) vỏ túi nilon, miệng túi có khóa kẹp nhựa màu đỏ; 16 (mười sáu) vỏ túi nilon, miệng túi có khóa kẹp nhựa màu xanh;

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, màu hồng, số IMEI: 356771084193594, bên trong lắp 01 sim số

0772.231.361, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đỏ, số IMEI: 355838089087963, bên trong lắp 01 sim số 0867.909.825, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 351986043975668, bên trong lắp 01 sim số 0382.769.121, máy đã qua sử dụng; 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) (theo biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản số: 42/BBBQ-CSĐT ngày 09/11/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M và Kho bạc nhà nước M);

(tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 59/2023/THA, ngày 15 tháng 02 năm 2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan CSĐT Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh).

- Truy thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Phạm Hiếu V; 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Bùi Thế T.

*. Về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Hiếu V, Bùi Thế T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố M;
- CQĐT Công an thành phố M;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố M;
- Thi hành án HS+DS;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương